

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HNGĐ - ST

Ngày 12 tháng 8 năm 2021

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Duy Lục

2. Ông Dương Xuân Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị O – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 146/2021/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Hà Minh T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Hiện đang trú tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc. (Có đơn xin xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/3/2021 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị O trình bày:* Chị kết hôn với anh Hà Minh T ngày 12/4/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi cưới có tìm hiểu và tự nguyện đi đến kết hôn. Sau ngày cưới chị về làm dâu ở cùng bố mẹ anh T được khoảng 3 năm. Tình cảm vợ chồng ban

đầu cũng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 vợ chồng sống ly thân. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bản thân anh T bị bệnh và mỗi khi phát bệnh, anh T đánh đập chị nhiều lần, vì con chị cố gắng chịu đựng nhưng anh T cũng không thay đổi tính cách, từ năm 2017 chị về bố mẹ đẻ ở, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, tình cảm không cải thiện được. Đối với anh T hiện nay đang bị bệnh, hiện tại đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc. Anh T có biểu hiện bệnh và điều trị về bệnh tâm thần, tuy nhiên chị và gia đình nhà chồng chưa bao giờ đưa anh T đi giám định pháp y tâm thần, Tòa án cũng chưa có bất kỳ quyết định tuyên bố anh T là người mất năng lực hành vi dân sự. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có hai con chung là Hà Quang M, sinh ngày 17/01/2014 và Hà Quang P, sinh ngày 29/6/2016. Hiện nay cháu P đang ở cùng chị, còn cháu M đang ở cùng với gia đình anh T. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay vì lý do chị không có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi cả hai con chung, chị đang đi làm thuê và ở nhờ nhà anh rể nên điều kiện kinh tế của chị rất khó khăn, Tòa án có giải thích cho chị về việc anh T là người bị bệnh tâm thần không có khả năng nuôi con nhưng mẹ anh T đã chăm sóc cháu M từ nhỏ, gia đình anh T có đủ điều kiện để chăm sóc cháu M nên chị đề nghị giao cháu M cho anh T và gia đình anh T chăm sóc và nuôi dưỡng cháu M.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Hà Minh T: Tiến hành xác minh tại địa phương, Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc; Làm việc với mẹ anh T là bà Vũ Thị M và lấy lời khai của bản thân anh Hà Minh T được biết:

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã V, phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện Vĩnh Tường cho biết: Anh T là đối tượng khuyết tật (dạng thần kinh tâm thần) được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng, từ ngày 04/5/2021 được đưa vào điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và PHCN người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, mọi chế độ của anh T đều được chuyển theo.

Xác minh tại Trung tâm nuôi dưỡng và PHCN người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc cho biết: Anh Hà Minh T được đưa vào điều trị từ ngày 04/5/2021 do bị bệnh tâm thần phân liệt. Quá trình điều trị anh T có tiến triển tốt, tuy nhiên thi

thoảng vẫn có biểu hiện rối loạn cảm xúc, rối loạn hành vi, chửi bới, cẩu gắt. Ngoài những biểu hiện trên thì thời gian khác anh T cơ bản ổn định, nhận thức được, khi tỉnh táo anh T có thể giao tiếp bình thường, thời gian điều trị tùy thuộc vào tiến triển của bệnh, tạm thời anh T cơ bản ổn định. Hồ sơ của anh T không có kết luận giám định của Hội đồng pháp y về tâm thần.

Tại biên bản làm việc ngày 07/7/2021 tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, bà Vũ Thị M là mẹ đẻ của anh Hà Minh T cho biết: Việc anh chị kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn như chị O đã trình bày là đúng, nay chị O xin ly hôn anh T là do anh chị quyết định bà không can thiệp. Hiện nay anh T đang điều trị bệnh tâm thần tại trung tâm nuôi dưỡng và PHCN người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 04/5/2021 cho đến nay. Ngày 01/7/2021 bà có đi cùng Tòa án đến tại trung tâm nơi anh T đang chữa bệnh để làm việc lấy lời khai của anh Hà Minh T và quan điểm con trai bà cũng nhất trí ly hôn nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn; về con chung của anh chị hiện nay cháu P đang ở cùng chị O còn cháu M đang ở cùng với bà. Bản thân bà đã nuôi cháu M từ nhỏ, sau khi anh chị sống ly thân thì bà là người trực tiếp nuôi cháu M, anh T đi chữa bệnh nên ở nhà hiện nay chỉ có bà và cháu M ở cùng nhau, do điều kiện hoàn cảnh gia đình nên bà đề nghị Tòa án xem xét cho cháu M được tiếp tục ở với bà để chờ cho đến khi anh T khỏi bệnh về nhà sẽ chăm sóc cháu M vì cháu M là chỗ dựa tinh thần cho anh T, bà cam kết đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu M. Nếu được nuôi cháu M thì bà không có yêu cầu chị O phải trợ cấp nuôi con vì lý do hiện nay chị O cũng gặp nhiều khó khăn nên không có đủ điều kiện để nuôi cả hai con chung; về kinh tế, tài sản: Anh chị không có gì giải quyết. Bà từ chối không đề nghị giám định tâm thần đối với anh T và không đề nghị Tòa án giải quyết việc yêu cầu tuyên bố anh T mất năng lực hành vi dân sự. Về yêu cầu trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý, tuy nhiên bà Vũ Thị M từ chối đề nghị Tòa án không mới trợ giúp viên pháp lý, bà M sẽ tự tham gia tố tụng bảo vệ quyền lợi cho anh T.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/7/2021 có sự chứng kiến của đại diện Trung tâm nuôi dưỡng và PHCN người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc và bà Vũ Thị M là mẹ của anh Hà Minh T, Tòa án có giải thích các quy định pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ của các đương sự trong vụ án xin ly hôn với một bên có biểu hiện bệnh tâm thần, Thẩm phán có giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí theo Luật trợ giúp pháp lý và các quy định khác của pháp luật

liên quan, anh T trình bày: Hiện nay anh đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và PHCN người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, sức khỏe bình thường, uống thuốc đều nên anh có thể giao tiếp bình thường, đối với việc chị O xin ly hôn quan điểm anh cũng đồng ý ly hôn, về con chung hiện nay anh đề nghị giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay, anh xin nuôi cháu M để chị O tiếp tục nuôi cháu P. Về tài sản và công nợ anh không đề nghị giải quyết, anh không đề nghị mời trợ giúp pháp lý.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng quy định pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Do không có cơ sở xác định anh Hà Minh T bị mất năng lực hành vi dân sự hay không nên không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị O với anh Hà Minh T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng dân sự*: Chị Nguyễn Thị O có đơn xin ly hôn anh Hà Minh T theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh T có hộ khẩu thường trú tại xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

[1.1] Đối với anh Hà Minh T có biểu hiện bệnh tâm thần phân liệt, hiện đang được điều trị và chăm sóc tại Trung tâm nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, anh T có hồ sơ bảo trợ xã hội và được hưởng trợ cấp hàng tháng đối với người khuyết tật nặng. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án có yêu cầu chị O và bà M (mẹ anh T) làm thủ tục giám định tâm thần đối với anh T hoặc phối hợp với Tòa án đưa anh T đi giám định tâm thần tại trung tâm giám định tâm thần theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất năng lực hành vi dân sự tuy nhiên chị O và bà M đều từ chối không đề nghị giám định tâm thần đối với anh T và không đề nghị Tòa án giải quyết việc yêu cầu tuyên bố anh T mất năng lực hành vi dân sự. Hồ sơ của UBND xã Việt Xuân, phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Vĩnh Tường, Trung tâm nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc cũng đều không có kết luận giám định pháp y về tâm thần của cơ quan chuyên môn. Do chị O và bà Vũ Thị M (mẹ anh T là người thân duy nhất hiện nay của anh T)

không có đơn yêu cầu giám định tâm thần đối với anh T cũng như không có đơn yêu cầu tuyên bố anh Hà Minh T là người mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên Tòa án không ra Quyết định Trung cầu giám định đưa anh T đi giám định tâm thần và cũng không có cơ sở tuyên bố anh Hà Minh T là người mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, do vậy Tòa án không yêu cầu gia đình anh T cử đại diện tham gia giải quyết vụ án và không ra Quyết định cử đại diện cho anh T được.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các giấy tờ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, do vậy theo hướng dẫn số 01/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân Tối Cao giải đáp về tố tụng dân sự, trong trường hợp này Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về sự vắng mặt của anh Hà Minh T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng do anh T đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Hà Minh T là đúng trình tự pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị O và anh Hà Minh T kết hôn với nhau năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 02 con chung, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T bị bệnh nên có lúc đánh chị O, do chán nản nên chị O đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2017 cho đến nay. Anh T được gia đình đưa vào điều trị và chăm sóc tại Trung tâm nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 04/5/2021, bản thân chị O cũng không quan tâm, chăm sóc anh T. Như vậy có thể thấy tình cảm vợ chồng giữa chị O và anh T không còn được duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị O xin ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường về việc không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị O, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà Vũ Thị M là mẹ đẻ của anh Hà Minh T và chị Nguyễn Thị O đều không yêu cầu giám định tâm thần đối với anh T và không đề nghị tuyên bố anh T bị mất năng lực hành vi

dân sự, chị O xin ly hôn anh T và bà M cũng đề nghị cho anh chị được ly hôn, mặt khác anh chị đã sống ly thân nhau nhiều năm (từ năm 2017 cho đến nay), do vậy có cơ sở để xác định tình cảm vợ chồng giữa chị O và anh T không cải thiện được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên việc chị O xin ly hôn anh T cần được chấp nhận để giải phóng chị O là người phụ nữ.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị O và anh Hà Minh T có hai chung là Hà Quang M, sinh ngày 17/01/2014 và Hà Quang P, sinh ngày 29/6/2016. Hiện nay cháu M đang ở cùng gia đình anh T còn cháu P đang ở cùng chị O. Xem xét điều kiện nuôi con của các bên thì thấy hiện nay chị O đang đi làm thuê, thu nhập thấp, không có nơi ăn ở ổn định mà đang phải đi ở nhờ nhà anh rể, bản thân anh T tuy đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc nhưng gia đình anh T cũng có điều kiện kinh tế, mẹ anh T là bà M từ trước tới nay là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu M, bản thân bà M và anh T đều có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi cháu M, mặt khác nguyện vọng của cháu M muốn được tiếp tục ở với bà và bố, vì vậy căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình cần giao cho chị O tiếp tục nuôi cháu Hà Quang P, giao cho bà Vũ Thị M và anh Hà Minh T tiếp tục nuôi cháu Hà Quang M, các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở là phù hợp.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Nguyễn Thị O và anh Hà Minh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị O là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử: Cho chị Nguyễn Thị O được ly hôn với anh Hà Minh T.**

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị O tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Quang P, sinh ngày 29/6/2016. Giao cho bà Vũ Thị M và anh Hà Minh T tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Quang M, sinh ngày 17/01/2014 (hiện nay cháu P đang ở cùng chị O, cháu M đang ở cùng gia đình anh T). Các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Nguyễn Thị O và anh Hà Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị O phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/000617 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị O đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm .

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Hải**